

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2021/HS-PT
Ngày 12 - 3 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Ngọc Huân.

Các Thẩm phán: Ông Phạm Quang Hùng và bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Triệu Mỹ Linh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Thu Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 160/2020/TLPT-HS ngày 31 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo Ma Công L do kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện X đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 80/2020/HS-ST ngày 19 tháng 11 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện X.

- Bị cáo bị kháng nghị:

Họ và tên: **Ma Công L**; sinh ngày 25 tháng 10 năm 1978 tại xã X, huyện X, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Xã X, huyện X, tỉnh Vĩnh Phúc; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: Lớp 12/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch Việt Nam; con ông Ma Công G (đã chết) bà Ma Thị T (đã chết); vợ: Nguyễn Thị Quỳnh Q, sinh năm 1978; con: 02 con (lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2014); tiền án, tiền sự: Không; bị cáo được tại ngoại “Có mặt”.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Chị Nguyễn Thị Quỳnh Q, sinh năm 1978

Nơi cư trú: Xã X, huyện X, tỉnh Vĩnh Phúc. Chị Q vắng mặt tại phiên tòa (có đơn đề nghị và xin xử vắng mặt).

Ngoài ra trong vụ án còn có bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, kháng nghị Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 30/7/2020, Ma Công L, sinh năm 1978, trú tại xã X, huyện X, tỉnh Vĩnh Phúc (có Giấy phép lái xe ô tô hạng C) điều khiển xe ô tô tải thùng kín BKS 88C-130.63 cùng vợ là chị Nguyễn Thị Quỳnh Q, sinh năm 1978 ngồi ở ghế phụ đi theo đường tỉnh lộ 307 hướng từ xã O, huyện X đi Thị trấn S, huyện X để về nhà. L điều khiển xe ô tô với tốc độ khoảng 50km/giờ. Khi đi đến đoạn đường cong cua sang bên trái (theo chiều đi của L) thuộc thôn E, xã O, huyện X thì L nhìn thấy phía trước cách khoảng 30m có xe mô tô Honda Lead BKS 88E1-167.62 do anh Trần Văn K, sinh năm 1985 ở tổ dân phố Suối Đùm, thị trấn Đại Đình, huyện Tam Đảo điều khiển đi ngược chiều. Lúc này L điều khiển xe ô tô do không làm chủ tốc độ, đi lấn sang phần đường bên trái của xe đi ngược chiều, nên phần đầu bên phải xe ô tô của L đã va vào phần đầu xe mô tô do anh K điều khiển làm anh K và xe máy bị đổ văng ra đường. Hậu quả: Anh K bị tử vong, hai xe bị hư hỏng.

Ngày 30/7/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra (CSĐT) Công an huyện X ra Quyết định trưng cầu giám định số 352 trưng cầu Phòng PC 09 Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định tử thi anh Trần Văn K xác định nguyên nhân tử vong. Tại kết luận giám định pháp y về tử thi số: 2046/KLGD ngày 19/8/2020 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận:

“1. Các kết quả chính: Trên tử thi Trần Văn K:

- Toàn thân có rải rác các vết xây sát da, tụ máu, bầm tím.*
- Ngón 5 bàn tay phải có các vết cháy xém da.*
- Gãy xương ức, tụ máu trung thất. Rách tĩnh mạch dưới đòn bên phải, khoang ngực 2 bên có nhiều máu không đông. Phổi phù căng, nhu mô nhạt màu.*

2. Nguyên nhân chết của anh Trần Văn K: Chấn thương ngực kín.”

Này 04/8/2020 Cơ quan CSĐT Công an huyện X ra Quyết định trưng cầu số 354 giám định hóa học.

Tại Kết luận giám định số 2021 ngày 15/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: *“Mẫu chất màu trắng ghi thu tại đầu ốc hình lục giác giáp phía trong phần bên phải khung kim loại đầu xe ô tô BKS 88C-130.63 của mẫu gửi giám định cùng loại với mẫu chất màu trắng trên mảnh nhựa ghi thu tại chấn bùm phía trên bánh trước xe mô tô BKS 88E1-167.62”.*

Ngày 04/8/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện X ra Quyết định trưng cầu số 355 và 356 giám định nồng độ cồn và ma túy trong máu của anh Trần Văn K. Ngày 11/8/2020, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc có văn

bản số 1980B kết luận trong máu của Trần Văn K không phát hiện thấy thành phần các chất ma túy và ngày 14/8/2020, tại kết luận giám định số 2012 kết luận: Nồng độ cồn trong máu của anh K là 131,5mg/100ml máu.

Ngày 05/8/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện X có văn bản Yêu cầu số 1044, định giá thiệt hại một số bộ phận hư hỏng của hai phương tiện tai nạn giao thông, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện X có văn bản số 412 ngày 20/8/2020, kết luận: Xe ô tô BKS 88C-130.63 thiệt hại được định giá 4.850.000đ; xe mô tô BKS 88E1-167.62 thiệt hại được định giá 2.680.000đ.

Sau khi sự việc xảy ra bị cáo Ma Công L đã bồi thường cho gia đình bị hại tổng cộng: 200.000.000đ (Hai trăm triệu đồng). Đến nay đại diện gia đình bị hại không có yêu cầu gì khác.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 80/2020/HS-ST ngày 19 tháng 11 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện X đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Ma Công L phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65; Điều 46; khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Ma Công L 01 (Một) năm 04 (Bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm 08 (Tám) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Ma Công L không có đơn kháng cáo, ngày 03 tháng 12 năm 2020 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện X kháng nghị một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 80/2020/HS-ST ngày 19 tháng 11 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện X về việc áp dụng thiếu căn cứ pháp luật để giải quyết vụ án, không ghi rõ sự có mặt, vắng mặt của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị Quỳnh Q và quyền kháng cáo của chị Q và không ấn định thời gian bị cáo phải thi hành hình phạt bổ sung.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Ma Công L có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và có ý kiến: đồng ý với kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện X, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giải quyết theo quy định pháp luật.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị Quỳnh Q vắng mặt tại phiên tòa phúc thẩm, có đơn đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị Nguyễn Thị Quỳnh Q.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc đã tóm tắt nội dung vụ án, sau khi đối chiếu với quy định của pháp luật, đã có ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện X sửa một phần Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện X về việc ấn định thời hạn bị cáo phải thi hành hình phạt bổ sung đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, của bị cáo; Hội đồng xét xử có những nhận xét sau đây:

[1] Về tố tụng: Cấp sơ thẩm trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự, các tài liệu chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo trong vụ án đã đầy đủ, có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Ma Công L đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung của bản án sơ thẩm đã quy kết nêu trên và không kháng cáo bản án sơ thẩm về nội dung và mức hình phạt.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Ma Công L về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, mức án đúng pháp luật.

[3] Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện X:

Tại phiên tòa phúc thẩm, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị Quỳnh Q có đơn xin xét xử vắng mặt.

Chị Q có văn bản xác nhận có mặt tại phiên tòa sơ thẩm, đã nhận được Bản án hình sự sơ thẩm số 80/2020/HS-ST ngày 19 tháng 11 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện X, đã được giải thích về quyền lợi và nghĩa vụ khi tham gia tố tụng và không kháng cáo với Bản án nêu trên. Vì vậy Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

Việc Bản án ghi không đầy đủ về sự có mặt hay vắng mặt của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị Quỳnh Q và không tuyên quyền kháng cáo của chị Q là thiếu sót, Tòa án cấp sơ thẩm cần nghiêm túc rút kinh nghiệm.

Tại phần quyết định của Bản án đã tuyên: “Về hình phạt bổ sung: *Cấm bị cáo L lái xe ô tô 01 năm*”, nhưng không tuyên cấm bị cáo lái xe ô tô từ thời điểm nào; không áp dụng khoản 6 Điều 260 và Điều 41 Bộ luật Hình sự làm căn cứ để áp dụng hình phạt bổ sung là thiếu sót. Bởi lẽ:

Khoản 6 Điều 260 Bộ luật Hình sự quy định: “6. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”

Điều 41 Bộ luật Hình sự quy định: “Cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định

Cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định được áp dụng khi xét thấy nếu để người bị kết án đảm nhiệm chức vụ, hành nghề hoặc làm công việc đó thì có thể gây nguy hại cho xã hội.

Thời hạn cấm là từ 01 năm đến 05 năm, kể từ ngày chấp hành xong hình phạt tù hoặc từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật nếu hình phạt chính là cảnh cáo, phạt tiền, cải tạo không giam giữ hoặc trong trường hợp người bị kết án được hưởng án treo”

Việc Tòa án cấp sơ thẩm không áp dụng đầy đủ căn cứ pháp luật và không ấn định thời hạn bị cáo phải thi hành hình phạt bổ sung là thiếu sót nghiêm trọng, Vì vậy, kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện X sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số 80/2020/HS-ST ngày 19 tháng 11 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện X là có căn cứ, cần được Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm d khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng Hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí và lệ phí Tòa án;

QUYẾT ĐỊNH

1. Chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện X; sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số 80/2020/HS-ST ngày 19 tháng 11 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện X, cụ thể như sau:

Tuyên bố bị cáo Ma Công L phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 6 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65; Điều 41; Điều 46; khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015

Xử phạt Ma Công L 01 (Một) năm 04 (Bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm 08 (Tám) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Ma Công L cho UBND xã X, huyện X, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo Ma Công L có thay đổi về nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo Ma Công L lái xe ô tô 01 năm kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Án phí: Bị cáo Ma Công L không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện X;
- Phòng HS - Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Công an huyện X;
- TAND huyện X;
- THADS huyện X;
- Bị cáo;
- Lưu HS; Tòa hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đinh Ngọc Huân

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Ngọc Huân